

PHẦN MỞ ĐẦU

1. Ý nghĩa khoa học của đề tài

Liêu trai là bộ đoàn thiên tiểu thuyết vĩ đại, thành tựu đỉnh cao của truyện ngắn trung đại Trung Quốc. Những nghiên cứu về *Liêu Trai* từ lâu đã được xem là một thành tựu lớn và được tiến hành dưới nhiều bình diện và nhiều hướng tiếp cận khác nhau. Song nghiên cứu "thế giới nghệ thuật" của tác phẩm dưới góc độ thi pháp học hiện đại thì lại dường như chưa có công trình nào đề cập đến.

Ở Việt Nam, ảnh hưởng của *Liêu Trai* thậm chí còn sâu rộng hơn bộ "tuyệt thế kỳ thư" *Hồng lâu mộng*. Tuy nhiên, việc nghiên cứu *Liêu Trai* vẫn chưa có nhiều thành tựu. Do đó, nghiên cứu đề tài này, chúng tôi mong muốn góp một tiếng nói nhỏ và phần nào cải thiện tình hình nghiên cứu *Liêu Trai* ở Việt Nam.

2. Mục đích nghiên cứu

Nghiên cứu "thế giới nghệ thuật *Liêu Trai chí dị*" luận án hướng đến các mục đích sau:

Tìm hiểu và lý giải quan niệm nghệ thuật của tác giả được biểu hiện trong các thành tố của tác phẩm. Xuất phát từ góc độ này, luận án sẽ hướng đến việc khám phá sự sáng tạo độc đáo của tác giả trong việc chuyển hóa cải biên các cốt truyện dân gian, chí quái, truyền kỳ để làm mới tác phẩm tạo nên một cốt truyện kỳ ảo trong *Liêu Trai*. Đồng thời qua thế giới nghệ thuật *Liêu Trai*, luận án cũng cho thấy sự phong phú và phức tạp của thế giới nhân vật vừa ảo lại vừa thực cũng như sẽ lý giải khả năng tổ chức không gian – thời gian tạo nên sắc màu không khí riêng biệt của "cõi *Liêu Trai*".

Những kết quả nghiên cứu đạt được sẽ góp phần vào công việc giảng dạy tác phẩm này ở các bậc học.

3. Giới hạn phạm vi nghiên cứu và tình hình văn bản

3.1. Phạm vi nghiên cứu

Do nội hàm thế giới nghệ thuật rất rộng nên luận án tập trung tìm

hiểu cốt truyện *Liêu Trai*, nhân vật *Liêu Trai* và không gian – thời gian nghệ thuật *Liêu Trai*.

3.2. Tình hình văn bản

Đối với bản tiếng Trung, chúng tôi chọn bản *Liêu Trai tam hội bản* do Trương Hữu Hạc hiệu đính, chú thích. Ngoài ra còn tham khảo thêm bộ *Liêu Trai chí dị* do Tác gia xuất bản xã xuất bản năm 2005.

Đối với bản tiếng Việt chúng tôi chọn bản dịch *Liêu Trai chí dị toàn tập* của Cao Tự Thanh làm bản đối ứng.

3.3. Giới thuyết thuật ngữ

Thế giới nghệ thuật là một chỉnh thể thống nhất bao hàm các thành tố cấu trúc và các quy luật cấu trúc riêng gắn liền với một quan niệm nhất định về chúng của tác giả. Thế giới nghệ thuật tương ứng với thế giới quan, nhân sinh quan, vũ trụ quan, lịch sử quan, hay cảm nhận thế giới của chủ thể sáng tạo. Thế giới nghệ thuật đó gắn liền với kinh nghiệm cá nhân cũng như phong cách sáng tác chủ quan của nhà văn, đồng thời nó cũng phản ánh trình độ tư duy nghệ thuật của một giai đoạn nhất định của thời đại. Chức năng của thế giới nghệ thuật là "tái tạo" một thế giới có tính biểu trưng ước lệ. Do đó, người ta có thể nghiên cứu thế giới nghệ thuật từ nhiều góc độ, trên nhiều bình diện khác nhau. Luận án xuất phát từ bình diện thi pháp học để chỉ ra quan niệm nghệ thuật và sự sáng tạo độc đáo của Bồ Tùng Linh trong tổ chức cốt truyện, xây dựng nhân vật và tổ chức không gian, thời gian nghệ thuật độc đáo của *Liêu Trai*.

4. Phương pháp nghiên cứu

Trên cơ sở thế giới quan và phương pháp luận mácxít, tiếp cận dưới góc độ thi pháp học hiện đại, luận án sử dụng các phương pháp nghiên cứu sau:

- Phương pháp khảo sát, thống kê, phân loại.
- Phương pháp phân tích, tổng hợp.
- Phương pháp so sánh.

5. Lịch sử vấn đề

5.1. Tình hình nghiên cứu *Liêu Trai* và thể giới nghệ thuật *Liêu Trai* ở Trung Quốc

Nghiên cứu *Liêu Trai* và thể giới nghệ thuật của *Liêu Trai* ở Trung Quốc có một số hướng nghiên cứu chính sau:

5.1.1. Hướng nghiên cứu theo lối thẩm bình

Hướng nghiên cứu này chủ yếu do các nhà bình luận thời phong kiến bình giá tác phẩm. Đánh giá nội dung của *Liêu Trai*, các nhà bình luận thường đặt tác phẩm trong mối quan hệ với cuộc đời "hoài tài bất ngộ" để chỉ ra tâm sự "cô phần" của tác giả. Trên phương diện nghệ thuật, họ cũng chỉ ra đặc sắc của nhà văn trong miêu tả nhân vật, sắp xếp tình tiết. Mặt khác, kế thừa truyền thống bình văn, họ cũng đưa ra các "phép đọc" nhằm hướng dẫn độc giả khám phá tác phẩm

5.1.2. Hướng nghiên cứu theo quan điểm xã hội học truyền thống

Hướng nghiên cứu này chủ yếu tìm hiểu giá trị nội dung tư tưởng, đồng thời khái quát những đặc sắc nghệ thuật của tác phẩm. Các công trình đều khẳng định giá trị hiện thực to lớn của *Liêu Trai*. Đi vào cụ thể, các công trình, bài viết đã phân tích khá sâu sắc các vấn đề: tâm thái khoa cử, quan điểm về tình yêu hôn nhân, quan điểm về thương nhân của Bồ Tùng Linh...

Trên phương diện nghệ thuật, các công trình cũng đã chỉ ra sự kết hợp giữa phương pháp sáng tác của chủ nghĩa lãng mạn và chủ nghĩa hiện thực, sự bổ sung giữa bút pháp chí quái và truyền kỳ cũng như khả năng tổ chức các sự kiện, tình tiết, nhân vật.

5.1.3. Hướng nghiên cứu tác phẩm theo loại hình

Hướng nghiên cứu này chủ yếu khảo sát và phân tích mối quan hệ giữa *Liêu Trai* với truyền thống văn học dân gian và truyền thống văn học chí quái, truyền kỳ. Qua sự khảo sát và phân tích, các nhà nghiên cứu đã làm sáng tỏ mối quan hệ kế thừa, sáng tạo của Bồ Tùng Linh

trong việc cải biên các cốt truyện dân gian và chí quái, truyền kỳ trong *Liêu Trai*.

5.1.4. Hướng nghiên cứu tác phẩm dưới góc độ "thi pháp học"

Hướng nghiên cứu dưới góc độ "thi pháp học" được các nhà nghiên cứu đặc biệt quan tâm từ những năm 1990 trở lại đây. Hướng nghiên cứu này có một số nhóm nhỏ sau:

- Nhóm nghiên cứu nguồn gốc hình tượng hồ ma từ văn học dân gian đến văn học viết.
- Nhóm nghiên cứu nghệ thuật sáng tạo nhân vật.
- Nhóm nghiên cứu nghệ thuật cấu tứ tác phẩm.
- Nhóm nghiên cứu đặc trưng phong cách, thủ pháp nghệ thuật.

Trong các hướng nghiên cứu *Liêu Trai*, hướng nghiên cứu dưới góc độ thi pháp học là hướng đạt được những thành tựu nhiều nhất và cũng là hướng gần với đề tài. Tuy nhiên, nếu xem xét một cách thấu đáo thì không phải những công trình nghiên cứu theo hướng này đã cho chúng ta lời giải về thể giới nghệ thuật *Liêu Trai* là gì, sức hấp dẫn của nó là ở đâu? Bởi những vấn đề mà các công trình nghiên cứu vẫn chưa phải là nghiên cứu thể giới nghệ thuật.

Như vậy, những hướng nghiên cứu trên của các nhà nghiên cứu Trung Quốc dù chưa đặt vấn đề nghiên cứu thể giới nghệ thuật một cách toàn diện, hệ thống, song đã đề cập đến nhiều yếu tố, nhiều phương diện từ nội dung tư tưởng cho đến tổ chức nghệ thuật của tác phẩm, ở góc độ nào đó đã đề cập đến một số yếu tố trong thể giới nghệ thuật dưới các hình thức khác nhau.

5.2. Tình hình nghiên cứu *Liêu Trai* và thể giới nghệ thuật *Liêu Trai* ở Việt Nam

Những nghiên cứu *Liêu Trai* và các yếu tố của thể giới nghệ thuật *Liêu Trai* ở Việt Nam, có thể chia thành hai thời kỳ:

Trước 1989, việc nghiên cứu *Liêu Trai* chịu ảnh hưởng của phương pháp thẩm bình và phương pháp xã hội học. Những đánh giá mới chỉ

dừng lại ở cảm nhận, hứng thú một chi tiết một nhân vật theo lối thẩm bình, hoặc đánh giá nội dung, ý nghĩa xã hội của tác phẩm theo quan điểm tiếp cận xã hội học. Trong các công trình, bài viết này tuy có đề cập đến các yếu tố thi pháp nghệ thuật song đó mới chỉ là những ý kiến còn khái quát, sơ lược.

Từ 1989 trở lại đây, việc nghiên cứu *Liêu Trai* có sự thay đổi đáng kể. Các công trình, bài viết đã ít nhiều chỉ ra những thành công của tác phẩm trên các phương diện như: nghệ thuật xây dựng nhân vật, bút pháp nghệ thuật, không gian và thời gian nghệ thuật, đặc trưng thể loại... Mặc dù số lượng công trình, bài viết không nhiều, không phải bài nào cũng đề cập tất cả các yếu tố của thế giới nghệ thuật, song đó là những gợi ý quý báu đối với người viết.

5.3. *Tóm lại*, mặc dù chưa đề cập đến thế giới nghệ thuật như một chỉnh thể phức hợp của nhiều yếu tố từ nội dung đến hình thức, từ thế giới quan, nhân sinh quan của nhà văn đến khả năng tổ chức thế giới nghệ thuật; Song các nhà nghiên cứu ở mặt này, mặt kia đã đạt được những thành tựu to lớn. Tuy nhiên, những nghiên cứu này tự bản thân vẫn chưa phải là tìm hiểu thế giới nghệ thuật theo đúng nghĩa. Vì vậy, với một thái độ thực sự cầu thị, trên cơ sở kế thừa những thành tựu của người đi trước, chúng tôi sẽ cố gắng làm sáng tỏ những đặc trưng của thế giới nghệ thuật của *Liêu Trai* theo hướng sau:

- Xác định quá trình chuyển hóa và cải biên cốt truyện cổ trong *Liêu Trai*. Sự chuyển hóa, cải biên đó đã tạo nên cốt truyện kỳ ảo đặc sắc trong *Liêu Trai*.

- Thông qua thế giới nhân vật đa dạng, phức tạp không chỉ xác định nhân sinh quan tư tưởng nghệ thuật của Bồ Tùng Linh về cuộc đời, mà còn thấy được khả năng xây dựng những điển hình nhân vật sinh động của nhà văn.

- Trong thế giới nghệ thuật *Liêu Trai*, yếu tố kỳ ảo không chỉ có vai trò quan trọng trong việc tạo nên cốt truyện kỳ ảo, thế giới nhân vật kỳ

ảo, không - thời gian kỳ ảo mà còn đem lại những xúc cảm thẩm mỹ cho độc giả gọi lên “không khí *Liêu Trai*”.

6. Đóng góp mới của Luận án

Dưới quan điểm tiếp cận thi pháp học hiện đại, luận án cho thấy thế giới nghệ thuật *Liêu Trai* là một chỉnh thể có cấu trúc, có quy luật tổ chức riêng theo quan niệm nghệ thuật và sự khám phá cuộc sống của Bồ Tùng Linh. Quan niệm ấy, sự thụ cảm và khám phá cuộc sống ấy được thể hiện trong việc cải biên, chuyển hóa cốt truyện dân gian, chí quái, truyền kỳ để tạo nên cốt truyện kỳ ảo *Liêu Trai*. Thông qua cốt truyện kỳ ảo mà một thế giới nhân vật sinh động, đa dạng được hiện ra trong một không gian, thời gian huyền ảo đậm đặc “không khí *Liêu Trai*”.

7. Cấu trúc của luận án

Ngoài phần mở đầu, kết luận, tài liệu tham khảo, phụ lục, luận án được cấu trúc thành ba chương:

- Chương 1: Kỳ ảo hóa cốt truyện
- Chương 2: Đa dạng hóa thế giới nhân vật
- Chương 3: Không - thời gian “thực - ảo tương thông”

CHƯƠNG 1: KỲ ẢO HÓA CỐT TRUYỆN

1.1. Quá trình diễn hóa cốt truyện từ truyện dân gian, chí quái, truyền kỳ đến *Liêu Trai*

Quá trình diễn hóa cốt truyện dân gian, chí quái, truyền kỳ đến *Liêu Trai* được thể hiện qua việc chuyển hoá, cải biên các títpe truyện và mô típ văn học cổ. Những títpe truyện và mô típ được cải biên trong *Liêu Trai* không còn giữ nguyên ý nghĩa ban đầu mà nó gắn liền với ý thức và quan niệm nhân sinh của tác giả. Không những thế, từ những ghi chép, lượm lặt những “dị văn”, “dị sử” mà tác giả hư cấu tưởng tượng, khái quát lên thành những hình tượng nghệ thuật sâu sắc.

Có thể thấy rằng, từ những truyện gốc đến *Liêu Trai* của Bồ Tùng Linh đã có sự kế thừa và cải biên các truyện có nguồn gốc từ chí quái, truyền kỳ cũng như những truyện dân gian lưu hành đương thời, kể cả những ghi chép lượm lặt từ trong sử sách theo xu hướng gia tăng phẩm chất thẩm mỹ nghệ thuật. Điều đó đã tạo nên tính độc đáo, mới mẻ trong sáng tác của Bồ Tùng Linh.

1.2. Chuyển hóa và cải biên các type truyện và mô típ thần thoại, truyền thuyết, cổ tích trong cốt truyện

1.2.1. Khái niệm type truyện và mô típ

Type truyện: Type truyện là "một tập hợp những truyện kể có những mô típ cùng loại hình".

Mô típ: là những thành tố, hoặc những bộ phận lớn nhỏ trong cốt truyện đã được hình thành ổn định bền vững và được sử dụng nhiều lần trong sáng tác văn học nghệ thuật, nhất là trong văn học nghệ thuật dân gian.

1.2.2. Type truyện "nhân vật mang lốt" và các mô típ

Nhân vật mang lốt trong *Liêu Trai* xuất hiện trong 211 truyện với 222 nhân vật trong các lốt: ma, hồ ly, thần, tiên, quỷ mị, tinh linh các loài động - thực vật. Trong các lốt thì nhân vật mang lốt hồ ly và ma quỷ chiếm số lượng nhiều nhất (58%) và thường xuất hiện dưới dạng các mỹ nữ xinh đẹp. Điều này có liên quan đến tư duy nghệ thuật và cái nhìn cuộc sống mới mẻ của Bồ Tùng Linh.

Trong type truyện này có ba mô típ chính: mô típ "vật mang lốt người"; mô típ "người mang lốt vật" và mô típ "người mang lốt người khác", trong đó mô típ "vật mang lốt người" chiếm số lượng nhiều nhất (171/211 truyện) và cũng là mô típ có ý nghĩa nhân sinh sâu sắc, đồng thời cũng là tiếng nói nghệ thuật đa nghĩa của Bồ Tùng Linh.

1.2.3. Type truyện "hôn nhân người và vật" và các mô típ

Kết quả khảo sát cho thấy type truyện này xuất hiện ở 116/500 truyện, trong đó hôn nhân giữa người và hồ ly; giữa người và ma chiếm

tỷ lệ cao nhất (51,5%). Type truyện này gồm 4 mô típ: *tình dục ái ân, quyến rũ và trừng phạt, báo ơn, kết bạn*. Trừ mô típ kết bạn thì các mô típ còn lại đều có hai kiểu cấu tạo cốt truyện:

Kiểu 1: mở đầu - ái ân kỳ ngộ - thử thách - kết thúc;

Kiểu 2: mở đầu - quyến rũ và ái ân - trừng phạt - kết thúc.

Kiểu cấu tạo 1 thường gắn với mô típ tình dục ái ân, còn kiểu cấu tạo 2 thường gắn với mô típ quyến rũ và trừng phạt.

Mô típ "tình dục và ái ân" là mô típ chủ đạo tiêu biểu của type truyện "hôn nhân người và vật", đóng vai trò quan trọng nhất đối với sự triển khai toàn bộ tình tiết, sự kiện của cốt truyện. Tuy nhiên, sự hấp dẫn của *Liêu Trai* lại không phải là ở tính hấp dẫn, ly kỳ của cốt truyện như các tác phẩm tự sự dân gian. Sự hấp dẫn của *Liêu Trai* nằm ở hệ thống nhân vật và sự tương tác giữa chúng trong các quan hệ cuộc sống của nó. Mặt khác, điểm cách tân mới mẻ của *Liêu Trai* so với tự sự dân gian và chí quái, truyền kỳ còn ở chỗ nhà văn tạo dựng được một nhân vật dẫn truyện - nhân vật thư sinh. Nhân vật này dẫn dắt độc giả thâm nhập vào thế giới kỳ ảo của *Liêu Trai*, hướng dẫn độc giả khám phá và cắt nghĩa cuộc sống theo quan điểm cá nhân của riêng nó.

1.3. Hình tượng kỳ ảo trong cốt truyện Liêu Trai

Liêu Trai là loại hình văn học "chí dị" nên hình tượng kỳ ảo là yếu tố quan trọng hàng đầu và là yếu tố đặc trưng trong cốt truyện của Bồ Tùng Linh. Bồ Tùng Linh đã sử dụng các hình tượng kỳ ảo để xây dựng lên thế giới ma, hồ, tiên, quỷ phong phú, đa dạng trong *Liêu Trai*.

Trong cốt truyện kỳ ảo *Liêu Trai*, hình tượng kỳ ảo đóng vai trò trung tâm trong sự điều phối vận động của tiến trình phát triển của truyện. Chúng là đầu mối tạo ra các sự kiện và giữ vai trò sắp xếp các sự kiện thành một hệ thống làm cho cốt truyện phát triển lôgic.

1.4. Tổ chức và liên kết sự kiện, tình tiết trong cốt truyện

Nhìn chung tổ chức và liên kết sự kiện tình tiết trong *Liêu Trai* được thể hiện ở bốn điểm sau:

1.4.1. Ly kỳ trong sắp xếp tình tiết

Mục đích của sắp xếp tình tiết là làm cho nó ly kỳ quanh co, biến hoá trùng điệp, chìm nổi đa dạng tạo nên độ "căng" cốt truyện.

1.4.2. Biến hoá trong tổ chức sự kiện

Trong *Liêu Trai*, do nhân vật chủ yếu là nhân vật loại hình, đề tài câu chuyện giống nhau không khỏi có những tình huống sự kiện, nhân vật bị trùng lặp đòi hỏi sự xử lý nghệ thuật của nhà văn. Việc tổ chức sự kiện trùng lặp trong *Liêu Trai* thường theo mô thức "lặp lại". Hiệu quả sử dụng mô thức "lặp lại" này đã tạo nên những tình tiết truyện gấp khúc, biến đổi ly kỳ trong cốt truyện.

1.4.3. Khéo léo trong "cắt may" tình tiết

Trong *Liêu Trai*, tác giả còn rất giỏi trong việc đan xen thực - hư, lựa chọn dài ngắn trong "cắt may" tình tiết. Điểm đáng chú ý trong "cắt may" tình tiết là tác giả đã biết phối hợp nhiều bút pháp, cách thức khác nhau để hàn gắn những chi tiết, tình tiết còn lỏng lẻo để tạo nên sự bền chặt trong cấu trúc nội tại tác phẩm.

1.4.4. Xảo diệu trong dùng "phục bút"

Để liên kết những sự kiện, tình tiết xa nhau tác giả còn dùng "phục bút" tạo nên sợi dây ngầm tổ hợp các tình tiết. Nhờ sợi dây ngầm này mà các tình tiết, nhân vật đan cài vào nhau không rời loạn, tình tiết truyện phát triển luôn có căn cứ.

1.5. Tiểu kết

Liêu Trai đã kế thừa cả hai truyền thống tốt đẹp của văn học Trung Quốc: bác học và bình dân. Những cốt truyện mà Bồ Tùng Linh sáng tạo, cải biên dựa trên hai mạch nguồn dân gian và bác học đã đem lại sự cách tân mới mẻ không chỉ trên phương diện nội dung tư tưởng mà sự tổ chức nghệ thuật cũng có những ưu điểm nổi trội. Sự chuyển hoá và cải biên các type truyện và mô típ dân gian trong cốt truyện tạo nên sức hấp dẫn của thế giới nghệ thuật kỳ ảo. Những mô típ thần thoại, truyền thuyết cổ

tích được vận dụng một cách sáng tạo đã đem lại cho *Liêu Trai* sức biểu hiện và phản ánh nghệ thuật sâu sắc.

Do đặc trưng loại hình, *Liêu Trai* sử dụng hình tượng kỳ ảo làm yếu tố trung tâm xây dựng cốt truyện nên hình tượng kỳ ảo trở thành "mã" nghệ thuật đẩy sức hấp dẫn góp phần đắc lực đối với thể nghiệm nghệ thuật về cuộc sống của nhà văn. Mặt khác, để tạo nên một cốt truyện kỳ ảo hấp dẫn, Bồ Tùng Linh rất coi trọng tính chặt chẽ trong tổ chức và liên kết sự kiện, tình tiết trong cốt truyện. Ở đây, tác giả đã bộc lộ tài năng của mình thông qua việc tổ chức tình tiết, sự kiện ly kỳ, biến hoá trùng điệp trong cốt truyện và tạo nên chất kỳ ảo của thế giới nghệ thuật *Liêu Trai*.

CHƯƠNG 2: ĐA DẠNG HÓA THẾ GIỚI NHÂN VẬT

2.1. Khái niệm nhân vật và thế giới nhân vật Liêu Trai

2.1.1. Khái niệm nhân vật

Nhân vật văn học là "đơn vị nghệ thuật đầy tính ước lệ" xuất hiện trong tác phẩm dù dưới bất kỳ hình thức nào thì cũng đều là phương tiện nghệ thuật giúp nhà văn bộc lộ quan niệm thẩm mỹ về cuộc đời.

2.1.2. Thế giới nhân vật Liêu Trai

Thế giới nhân vật là một bộ phận của thế giới nghệ thuật, nó được tổ chức và cấu trúc theo ý đồ nghệ thuật của nhà văn nhằm bộc lộ quan niệm thẩm mỹ cũng như cảm quan cuộc sống sâu sắc toàn diện của tác giả.

Thế giới nhân vật *Liêu Trai* vô cùng phong phú và phức tạp, không chỉ có con người mà còn vô vàn những yêu ma hồ quỷ, tinh linh các loại động - thực vật biến hoá đi lại sinh động trong cõi *Liêu Trai*. Trong thế giới nhân vật đông đúc của *Liêu Trai* có một số hình tượng nhân vật nổi bật chiếm vị trí quan trọng trong các thiên truyện. Đó là nhân vật mỹ nữ ma hồ, nhân vật nho sĩ, nhân vật thương nhân và nhân vật đạo sĩ

2.2. Một số hình tượng nhân vật tiêu biểu trong Liêu Trai

2.2.1. Hình tượng nhân vật mỹ nữ ma hồ

Kết quả khảo sát *Liêu Trai* cho thấy có 115 truyện xuất hiện nhân

vật mỹ nữ thì có đến 99 truyện viết về mỹ nữ ma hồ (86,5%). Trong số 99 truyện này, ma có nguồn gốc từ người chiếm 44/99 truyện (41%) và hồ ly chiếm 40/99 truyện (40%). Như vậy, hình tượng mỹ nữ ma hồ là hình tượng tiêu biểu cho thế giới nhân vật mỹ nữ của *Liêu Trai*.

2.2.1.1. Hình tượng nhân vật mỹ hồ

Như kết quả khảo sát đã cho thấy, hình tượng mỹ hồ chiếm đến 40% trong tổng số truyện viết về ma nữ của *Liêu Trai*. Đây là những hình tượng nghệ thuật sinh động, tràn đầy sức sống và là kết tinh tâm huyết một đời nghệ thuật của Bồ Tùng Linh.

Nhìn chung, hình tượng mỹ hồ trong văn học từ dân gian cho đến tiểu thuyết chí quái, tiểu thuyết cổ điển đời Minh (trừ truyền kỳ Đường) chủ yếu được khai thác ở góc độ "dâm mị" độc ác.

Đến Bồ Tùng Linh, hình tượng hồ tinh thực sự có bước chuyển biến lớn. Thế giới hồ tinh trong *Liêu Trai* không còn đồng nghĩa với tính chất dâm mị, độc ác nữa mà thay vào đó tràn đầy nhân tính tình người. Cái độc đáo là thông qua thế giới hồ tinh mà con người có thể soi lại chính bản thân mình. Với tất cả các phẩm chất thông minh, xinh đẹp, lương thiện, thủy chung, nhân hậu hồ tinh trong *Liêu Trai* trở thành những hình tượng đẹp đẽ, thắm đẫm mỹ cảm và giàu tính lý tưởng của thời đại.

2.2.1.2. Hình tượng mỹ nữ ma

Hình tượng mỹ nữ ma từ chí quái đến truyền kỳ tuy đã có bước đột phá song những hình tượng ma sinh động mang tính điển hình chưa nhiều. Chỉ đến *Liêu Trai*, ma nữ mới thực sự trở thành một quần thể nữ tính đẹp đẽ. Sự xuất hiện quần thể ma nữ xinh đẹp trong *Liêu Trai* có mối liên hệ mật thiết đối với phong trào giải phóng nhân dục từ cuối Minh đầu Thanh. Sáng tác *Liêu Trai* mà một bộ phận là thế giới mỹ nữ ma ấy đã phản ánh cái không khí sôi nổi của trào lưu tư tưởng đương thời thông qua những câu chuyện tình giữa người và ma trong *Liêu Trai*. Vì vậy, tràn ngập trong thế giới *Liêu Trai* là những cuộc tình giữa ma và người. Những cuộc tình đó được Bồ Tùng Linh miêu tả rất mạnh dạn

song không hề thấy sự quá trớn trong ngòi bút. Đó là do quan niệm đúng đắn của Bồ Tùng Linh về "tình" và "dục". Nhân vật mỹ nữ ma vì vậy được coi là "phương tiện nghệ thuật biểu tượng cho nhân dục để truyền tải tư tưởng nhân văn" của nhà nghệ sĩ nhân dân Bồ Tùng Linh.

2.2.2. Hình tượng nhân vật nho sĩ

Bên cạnh loại hình nhân vật kỳ ảo chủ yếu là ma, hồ thì loại hình nhân vật phi kỳ ảo lại chủ yếu là nhân vật nho sĩ. Do bối cảnh văn hoá và điều kiện xuất thân của Bồ Tùng Linh, ông đã chọn nhân vật này làm đầu mối dẫn dắt độc giả thâm nhập vào cấu trúc đã tăng của xã hội đương thời. Trong *Liêu Trai*, Bồ Tùng Linh đã khắc họa diện mạo tinh thần của nhân vật nho sĩ trong mối quan hệ với khoa cử. Mối quan hệ giữa nho sĩ với khoa cử là mối quan hệ mang tính bi kịch. Thông qua quan hệ giữa nho sĩ và khoa cử, Bồ Tùng Linh đã phơi bày tấn bi kịch chế độ khoa cử thối nát của xã hội cũng như tấn bi kịch tinh thần của người nho sĩ bị bả công danh cuốn hút đến mù mị.

2.2.3. Hình tượng nhân vật thương nhân

Bên cạnh nho sĩ và mỹ nữ, hình tượng nhân vật thương nhân cũng được Bồ Tùng Linh khắc họa tương đối thành công. Với 36 truyện trực tiếp bàn về thương nhân, Bồ Tùng Linh đã khái quát thành công đặc điểm tâm lý câu lợi, thực dụng của lớp người vốn là con đẻ của nền kinh tế tư bản mới manh nha. Tác giả đặc biệt ca ngợi những thương nhân xuất thân từ những nho sĩ rẽ ngang đi buôn. Do xuất thân là những nho sĩ rẽ ngang đi buôn, những nho sĩ - thương nhân này đã mang triết lý tinh thần nho gia vào sự nghiệp kinh doanh tạo nên những thương nhân quân tử trong buôn bán. Điều đó đã cho thấy Nho gia đã có sự biến đổi để phù hợp với sự thay đổi của thời đại.

2.2.4. Hình tượng nhân vật đạo sĩ

Hình tượng nhân vật đạo sĩ dù xuất hiện không nhiều (37/500 truyện) song có ý nghĩa trong một số thiên truyện *Liêu Trai*. Nhân vật

đạo sĩ xuất hiện trong *Liêu Trai* có khi là một “chiếc phao” cho một niềm tin cuộc sống đã bị bào mòn. Điều này được thể hiện qua môtip nhân vật đạo sĩ với phép thuật tài ba xuất hiện cứu người. Nhưng sự tởm táo cũng giúp Bồ Tùng Linh nhận thức, pháp thuật cứu người của đạo sĩ chỉ là niềm tin ngây thơ. Hình tượng đạo sĩ trong *Liêu Trai* do đó không đơn thuần là nhân vật tiên, bụt của văn học dân gian mà là kiểu nhân vật có tính biểu trưng cao độ. Nhân vật đạo sĩ của Bồ Tùng Linh chính là “kiểu người quá khổ chứ không phải quá phi phàm, không chấp nhận những trói buộc tâm thường và giả dối của cuộc sống, không công nhận tôn ti trật tự xã hội và biết đương đầu với cái ác, cái xấu”.

2.3. Nghệ thuật xây dựng nhân vật

2.3.1. Miêu tả ngoại hình và tinh thần nhân vật

Miêu tả ngoại hình nhân vật, Bồ Tùng Linh chủ yếu miêu tả bằng những ước lệ, mô thức hoá. Sự miêu tả ngoại hình bằng những ước lệ được bù đắp bằng việc khắc hoạ diện mạo tinh thần của nhân vật. Chính diện mạo tinh thần nhân vật mới là yếu tố quyết định sự phân biệt những nhân vật trong cùng loại hình.

2.3.2. Khắc hoạ đặc trưng tính cách

Sở dĩ *Liêu Trai* tạo dựng thành công những hình tượng nhân vật có tính cách là bởi trong khi miêu tả, nhà văn đặc biệt chú ý đến khắc hoạ tính cách nhân vật. Khi miêu tả, bao giờ nhà văn cũng nắm vững đặc trưng tính cách nhân vật rồi mới triển khai diễn biến tình tiết, sự kiện làm nền cho khắc hoạ tính cách. Khi khắc hoạ tính cách, Bồ Tùng Linh đặc biệt chú ý đến:

- Dùng môi trường và hoàn cảnh để miêu tả và lý giải sự hình thành và biến đổi tính cách.
- Dùng phương pháp hồi kiến để khắc hoạ tính cách.
- Lấy đối thoại dựng chân dung tính cách nhân vật.

2.3.3. Miêu tả tâm lý nhân vật

Những hình tượng nhân vật trong *Liêu Trai* được khắc hoạ sinh động một phần nhờ tài năng miêu tả tâm lý của tác giả. Miêu tả tâm lý nhân vật trong *Liêu Trai* được thể hiện trên hai bình diện:

- *Miêu tả tâm lý qua ngôn ngữ và hành động.* Loại miêu tả này chủ yếu khắc hoạ tâm lý bề mặt của nhân vật.

- *Miêu tả tâm lý qua các phương thức mộng ảo hoá.* Loại miêu tả này chủ yếu khắc hoạ tâm lý tiềm ẩn của nhân vật ở tầng sâu "vô thức". Thế giới nhân vật *Liêu Trai* phần lớn là nhân vật kỳ ảo ma, hồ nên Bồ Tùng Linh đặc biệt quan tâm đến sự thể hiện loại tâm lý này bằng các phương thức mộng ảo hoá như: ly hồn, biến hình, kỳ mộng, ảo giác.

2.4. Tiểu kết.

Trong thế giới nhân vật đa tầng với những bề bộn và phức tạp của *Liêu Trai* nổi bật lên những hình tượng nhân vật mỹ nữ ma hồ, nhân vật nho sĩ, nhân vật thương nhân và nhân vật đạo sĩ. Tất cả các nhân vật trên hoà quyện lại với nhau trở thành tiếng nói nghiệm sinh thâm thúy về cuộc đời. Thông qua diện mạo và tinh thần của hệ thống các nhân vật mà cấu trúc đa tầng bậc của xã hội hiện ra thật sống động với tất cả những thuộc tính dường như đối lập nhau. Tất cả đan dệt lại với nhau như chính hình ảnh cuộc sống.

Thế giới nhân vật *Liêu Trai* phần lớn là nhân vật loại hình, song nhờ khả năng khái quát hoá cuộc sống sâu sắc mà Bồ Tùng Linh đã xây dựng thành công nhiều hình tượng (đặc biệt hình tượng nhân vật ma hồ và nho sinh) tiệp cận đến loại nhân vật tính cách. Có được thành công đó là nhờ tác giả biết nắm bắt đặc trưng tính cách mà miêu tả chân dung diện mạo tinh thần nhân vật. Hơn nữa, trong quá trình miêu tả, nhà văn đặc biệt chú ý miêu tả tâm lý khiến cho hình tượng nhân vật trở nên toàn vẹn, sống động hơn.

CHƯƠNG 3

KHÔNG – THỜI GIAN “THỰC - ẢO TƯƠNG THÔNG”

3.1. Thời gian nghệ thuật

3.1.1. Thời gian thực tại tuần hoàn

Thời gian thực tại tuần hoàn trong *Liêu Trai* được thể hiện bởi các kiểu thời gian sinh hoạt gắn liền cảm quan đời thường và thời gian mang tính cảm quan lịch sử.

Thời gian sinh hoạt gắn liền cảm quan đời thường là thời gian gắn liền với ước mơ, khát vọng, số phận cuộc đời của các nhân vật và được đo bằng các thước đo: đêm, ngày, tháng, năm, tiết, mùa, lễ hội... Do thế giới nghệ thuật *Liêu Trai* có sự xâm nhập của yếu tố kỳ ảo nên khi miêu tả thời gian sinh hoạt, tác giả chủ yếu lựa chọn khoảnh khắc chiều tà, đêm tối, rạng sáng để miêu tả. Đó là những khoảnh khắc thời gian gắn liền với những cuộc tình phóng túng giữa ma, hồ và người.

Một biểu hiện của thời gian thực tại là *thời gian mang tính cảm quan lịch sử*. Gọi là thời gian mang tính cảm quan lịch sử là vì trong *Liêu Trai*, lịch sử được thể hiện như một cảm quan hơn là tính chất hiện thực của nó do bị lấn át bởi thời gian sinh hoạt.

3.1.2. Thời gian siêu nhiên kỳ ảo

Thời gian siêu nhiên kỳ ảo được thể hiện bằng hai kiểu thời gian cảm quan tôn giáo và thời gian mộng.

Thời gian cảm quan tôn giáo là thời gian cõi âm, thời gian cõi tiên mang tính chất ước lệ. Đây là kiểu thời gian vĩnh hằng độc đáo - thời gian phi thời gian. Đặc trưng của thời gian cảm quan tôn giáo là độ vênh khủng khiếp với thời gian hiện thực. Nó không được tính bằng năm, tháng, tiết, mùa mà bằng hàng chục năm, hàng trăm năm, bằng cả đời người.

Thời gian mộng cũng là một kiểu thời gian phi thời gian được đặc trưng bởi độ vênh lệch với thời gian hiện thực rất lớn. Một khoảnh khắc trong mộng mà bằng cả đời người. Thời gian trong mộng kéo dài là môi trường để nhân vật sống và trải nghiệm cuộc đời trong một khoảnh khắc thời gian hiện thực vô cùng ngắn ngủi.

3.1.3. Thời gian với tổ chức trần thuật

3.1.3.1. Các kiểu trần thuật trong *Liêu Trai*

Trần thuật trong *Liêu Trai* là kiểu trần thuật theo trình tự thời gian "khép kín", thời gian trần thuật và thời gian cốt truyện trùng khít với nhau, điểm mở đầu và điểm kết thúc của cốt truyện trùng hợp với điểm mở đầu và điểm kết thúc trần thuật. Có hai kiểu trần thuật sau:

Trần thuật đơn tuyến: Lối trần thuật này gồm trần thuật đơn tuyến một sự kiện - một nhân vật và trần thuật đơn tuyến nhiều nhân vật - nhiều sự kiện.

Trần thuật song tuyến tịnh tiến: đặc điểm của lối trần thuật này là trong sự vận động phát triển của truyện luôn có hai tuyến nhân vật và tình tiết, sự kiện tồn tại song song, móc nối đan dệt vào nhau phức tạp.

3.1.3.2. Nhịp điệu thời gian trần thuật:

Do quan tâm đến các sự kiện đời sống cá nhân mà thời gian trần thuật trong *Liêu Trai* có những sắc thái, nhịp điệu riêng biệt do sự sắp xếp tổ chức các tình tiết, sự kiện trong cốt truyện. Để tạo ra nhịp điệu trần thuật lúc căng lúc chùng, lúc lơ, lúc chặt tác giả còn biết di chuyển điểm nhìn trần thuật (điểm nhìn nhân vật) vào dòng thời gian trần thuật để tạo nên nhịp điệu thời gian tương đối đa dạng.

3.2. Không gian nghệ thuật

3.2.1. Không gian hiện thực

Không gian hiện thực trong *Liêu Trai* chính là không gian của đời sống sinh hoạt thế tục. Đó là không gian ái ân nhục cảm gắn liền với

những cuộc tình phóng túng của ma, hồ và người và không gian phiêu bạt mở ra theo bước chân của người nho sĩ.

Kiểu không gian hiện thực này có đặc tính vừa rất rộng lại vừa rất hẹp, vừa khép kín lại vừa mở rộng, vừa hữu hạn lại vừa vô hạn. Loại không gian này không phải lúc nào cũng tồn tại độc lập mà trên thực tế luôn có xu hướng hoà nhập với không gian kỳ ảo, xoá nhoà ranh giới thực hư khi xuất hiện yếu tố kỳ ảo.

3.2.2. Không gian kỳ ảo

Không gian kỳ ảo trong *Liêu Trai* là không gian cảnh ảo và không gian mộng. Đây là kiểu không gian được mở rộng biên độ và giới hạn theo chiều kích *cao* (không gian cõi tiên), *sâu* (không gian âm phủ) và *xa* (không gian hải đảo). Loại không gian này cùng với không gian hiện thực (nơi trần thế) ít nhiều phản ánh cái nhìn triết học của các nhà văn trung cổ khi nhìn không gian như một chỉnh thể phức hợp "thiên địa vạn vật nhất thể".

Chúng tôi lưu ý rằng, hai loại không gian này không phải lúc nào cũng phân tách rạch ròi nhưng cũng không hề hoà nhập làm một. Giữa chúng tồn tại một ranh giới mơ hồ khó xác định. Ranh giới mơ hồ đó đã trở thành môi trường, chất xúc tác để liên kết các thực thể không gian lại với nhau. Sự hoà trộn các miền không gian này đã giúp nhà văn tạo được những mảng màu tối sáng của cuộc sống đầy mâu thuẫn phức tạp. Nó giúp người ta mở rộng phiến cảnh cuộc sống để đào sâu suy ngẫm, khám phá và phát hiện bản chất cuộc sống.

3.3. Tổ chức không gian – thời gian với hiệu quả tạo “không khí Liêu Trai”

3.3.1. “Thực - ảo tương thông” – nguyên tắc tổ chức nghệ thuật Liêu Trai

Thực - ảo vốn bắt nguồn từ cặp phạm trù hư – thực trong lý luận văn học nghệ thuật Trung Quốc. Hư – thực được coi là một phạm trù thẩm mỹ,

nguyên tắc nghệ thuật để cắt nghĩa sự sáng tạo và thưởng thức nghệ thuật. Nằm trong dòng chảy của tiểu thuyết chí dị Trung Hoa, *Liêu Trai* đã kế thừa nguyên tắc nghệ thuật này ở mức độ cao hơn chí quái, truyền kỳ.

Trong *Liêu Trai*, biểu hiện của cái “hư” chính là cái “ảo”. Mối quan hệ giữa “thực” và “ảo” trong *Liêu Trai* luôn tồn tại trong trạng thái “tương thông”, “tương biến”. Tính chất tương thông, tương biến giữa “thực” và “ảo” này đã tạo nên “đặc chất kỳ ảo” là *không khí Liêu Trai, chất Liêu Trai...* “*Chất Liêu Trai*” hay “*không khí Liêu Trai*” được thể hiện trên nhiều bình diện như: “thực” và “ảo” trong cốt truyện, “thực” và “ảo” trong thế giới nhân vật, “thực” và “ảo” trong hệ thống sự kiện tình tiết, “thực” và “ảo” trong tổ chức không gian và thời gian nghệ thuật... Ở chương 1 và 2, ít nhiều chúng tôi đã trình bày “thực - ảo” trong cốt truyện và tổ chức nhân vật, nên trong phạm vi của chương 3, luận án chủ yếu đi sâu vào “thực - ảo” trong tổ chức không gian – thời gian nghệ thuật của *Liêu Trai*.

3.3.2. Thực - ảo và nguyên tắc tổ chức không gian – thời gian Liêu Trai

Theo sự khảo sát của chúng tôi, “thực - ảo” trong tổ chức không gian – thời gian *Liêu Trai* được biểu hiện như sau:

- *Dùng không - thời gian ảo để hàm chứa không - thời gian hiện thực.* Theo đó, toàn bộ kết cấu không gian phi hiện thực (âm phủ, cõi tiên) đều là không gian ảo nhằm chiết xạ hình ảnh, thiết chế xã hội cõi trần thế (hiện thực). Mặt khác, không - thời gian ảo còn là không - thời gian trong tâm tưởng, trong đời sống tinh thần của nhân vật. Trong việc dùng không - thời gian hư ảo để hàm chứa hiện thực thì không gian - thời gian mộng đóng vai trò kết nối không - thời gian hiện thực và không - thời gian ảo tạo nên độ “nhòe”.

- *Ảo hóa không - thời gian hiện thực*. Ảo hóa không gian – thời gian hiện thực trong *Liêu Trai* thường được tác giả thể hiện bằng những cách thức như: *hóa thực thành ảo*, biến không - thời gian hiện thực thành không - thời gian ảo; *Xóa nhòa ranh giới thực - ảo*, cảnh thực và cảnh ảo đan xen vào nhau và được thực hiện trong tình huống như lúc say rượu, ở trong sương mù, trong đêm tối, hoa mắt váng đầu, căng thẳng thần kinh gây nên ảo giác; *Đối ứng giữa không - thời gian mộng với không - thời gian hiện thực*.

3.4. Tiểu kết.

3.4.1. Do sự chi phối của loại hình tiểu thuyết "chí dị" mà không gian - thời gian *Liêu Trai* luôn đậm chất kỳ ảo. Hai loại không gian - thời gian trong *Liêu Trai* (hiện thực và kỳ ảo) không tồn tại tách rời nhau mà chúng luôn có xu hướng hoà trộn nhau tạo nên ranh giới mơ hồ khó nắm bắt. Đó chính là "môi trường" để nhà văn triển khai thế giới nghệ thuật vừa "thực" lại vừa "ảo", vừa "tường tận" lại vừa "mơ hồ", vừa "hiển minh" lại vừa "ngụ ý" nhằm thể nghiệm những giá trị cuộc sống.

3.4.2. Không gian và thời gian nghệ thuật không những là phương thức tổ chức hình tượng nghệ thuật của tác phẩm mà nó còn góp phần quan trọng tạo nên hiệu quả nghệ thuật đặc biệt: *không khí Liêu Trai*. Do nguyên tắc “thực - ảo tương thông” chi phối tổ chức nghệ thuật của *Liêu Trai* mà không - thời gian trong *Liêu Trai* cũng được tổ chức theo nguyên tắc “lấy hư chứa thực” (dĩ hư hàm thực) và nguyên tắc “ảo hoá không - thời gian hiện thực”.

KẾT LUẬN

1. Trên con đường phát triển và định hình thi pháp, *Liêu Trai* đã trở thành tác phẩm đỉnh cao của truyện ngắn kỳ ảo Trung Hoa. Quá trình phát triển của truyện ngắn kỳ ảo Trung Hoa mà *Liêu Trai* là thành tựu vĩ đại không tách rời mối quan hệ đặc biệt với mạch nguồn văn học dân gian và mạch nguồn văn học chí quái, truyền kỳ. Cá tính sáng tạo của Bồ Tùng Linh do đó phải được nhìn nhận trong sự tiếp thu, cải biên và sáng tạo các cốt truyện cổ lưu hành. Điểm độc đáo và mới mẻ so với truyện cổ dân gian, tiểu thuyết chí quái, truyền kỳ là Bồ Tùng Linh đã tạo nên những cốt truyện kỳ ảo hấp dẫn trong *Liêu Trai*. Tác giả đã chuyển hóa và cải biên các type truyện và môtip văn học cổ theo hướng tích hợp ngày một nhiều phẩm chất thẩm mỹ nghệ thuật. Những type truyện và môtip dân gian trong cốt truyện *Liêu Trai* tạo nên sức hấp dẫn của thế giới nghệ thuật kỳ ảo đồng thời đem lại sức biểu hiện và phản ánh nghệ thuật sâu sắc. Và để tạo nên một cốt truyện kỳ ảo hấp dẫn, Bồ Tùng Linh rất coi trọng tính chặt chẽ trong tổ chức và liên kết các sự kiện, tình tiết trong cốt truyện. Ở đây, tác giả đã bộc lộ tài năng của mình thông qua việc tổ chức tình tiết, sự kiện ly kỳ, biến hoá trùng điệp trong cốt truyện và tạo nên chất kỳ ảo của thế giới nghệ thuật *Liêu Trai*. Và đó cũng là điểm khác biệt trong tổ chức nghệ thuật của *Liêu Trai* so với các cốt truyện dân gian, chí quái, truyền kỳ.

2. Con đường phát triển của tiểu thuyết hồ quỷ Trung Quốc đến *Liêu Trai* đã có một lịch sử lâu dài, trải qua những bước gập ghềnh trắc trở và không phải lúc nào cũng nhận được sự đồng tình thừa nhận của xã hội. Chuyện về hồ, ma, tiên, quỷ vì vậy chưa bao giờ được coi là chuyện nghiêm túc mà chỉ được coi là chuyện phiếm đàm lúc trà dư tửu hậu. Bồ Tùng Linh sáng tác *Liêu Trai* đã phải đương đầu với cả một truyền thống định kiến về vấn đề này. Tuy nhiên, với tài năng và bản lĩnh nghệ thuật ông đã đem lại cho người đọc ở mỗi thời đại khác nhau tìm được hình

bóng tiếng vang chân thực của mình ở những hình tượng kỳ ảo mà ông xây dựng trong cốt truyện. Đó là hình tượng ma, hồ, tiên, quỷ cùng tinh linh các động thực vật biến hóa đi lại sống động trong cõi *Liêu Trai*. Trong số những hình tượng kỳ ảo của *Liêu Trai* thì hình tượng hồ ma là hình tượng kỳ ảo sinh động, hấp dẫn nhất, được xây dựng thành công nhất. Vì vậy, nói đến *Liêu Trai*, thế giới *Liêu Trai* là người ta luôn hình dung ra thế giới của hồ ma. Hình tượng kỳ ảo do đó có vai trò đặc biệt trong thế giới nghệ thuật và trở thành một "mã" nghệ thuật đầy sức hấp dẫn, góp phần quan trọng vào sự thể nghiệm cuộc sống của nhà văn trong *Liêu Trai*. Xây dựng hình tượng kỳ ảo không có nghĩa Bồ Tùng Linh vứt bỏ yếu tố hiện thực, mà hai yếu tố này (ảo - thực) luôn tồn tại song hành trong cốt truyện. Chúng đan cài, hô ứng với nhau tạo nên thế giới nghệ thuật vừa kỳ ảo lại vừa chân thực, hoang đường nhưng không quá đản của *Liêu Trai*.

3. Thế giới nhân vật trong *Liêu Trai* vô cùng đông đúc, đa dạng và phong phú với đầy đủ các giai tầng trong xã hội đã khái quát cái "chân diện mạo" của xã hội đương thời. Trong thế giới nhân vật đa tầng với những bề bộn và phức tạp ấy nổi bật lên những hình tượng nhân vật mỹ nữ ma hồ, nhân vật nho sĩ, nhân vật thương nhân và nhân vật đạo sĩ. Tất cả các nhân vật trên hoà quyện lại với nhau trở thành tiếng nói nghiệm sinh thâm thúy về cuộc đời. Thông qua diện mạo và tinh thần của hệ thống các nhân vật mà cái cấu trúc đa tầng bậc của xã hội hiện ra thật sống động với tất cả những thuộc tính dường như đối lập nhau: tốt - xấu, thật - giả, thiện - ác, trắng - đen, thực - ảo....Tất cả đan dệt lại với nhau như chính hình ảnh cuộc sống. Qua thế giới nhân vật phong phú của mình, nhà văn họ Bồ đã mở ra cho người đọc một thế giới cuộc sống, một xã hội hoàn toàn khác với cái trật tự xã hội ngăn nắp trong đầu óc của các thánh nhân. Thế giới nhân vật *Liêu Trai* cũng đã chứng kiến sự vận động và phát triển của tư tưởng thẩm mỹ thời đại và nhân sinh quan

tiến bộ của Bồ Tùng Linh. Sự xuất hiện của hình tượng mỹ nữ ma hồ với vẻ đẹp nữ tính cùng những khát vọng tình yêu, nhục dục cháy bỏng là kết quả quá trình văn học tiếp cận cuộc sống và kêu gọi "giải phóng nhân tính" con người. Sự thay đổi và cũng là cái nhìn tiến bộ, mới mẻ của Bồ Tùng Linh về tình yêu, nhục cảm đã tạo nên những hình tượng nữ tính đẹp đẽ đáp ứng hình mẫu con người lý tưởng của thời đại. Sự nhạy cảm cuộc sống cũng đã đem lại cho Bồ Tùng một cái nhìn khá toàn diện về một lớp người vốn là con đẻ của nền kinh tế tư bản chủ nghĩa mới manh nha – tầng lớp thương nhân. Rõ ràng cái "xã hội" trong *Liêu Trai* ấy không còn là một hình mẫu trật tự ngăn nắp với minh quân hiền thần, tôi trung con hiếu, liệt nữ quân tử mà là một xã hội "lệch chuẩn" với những ứng xử của nhân vật vượt ra ngoài quy phạm đạo đức phong kiến. Đó là xã hội mà lối sống, nhu cầu và thị hiếu của tầng lớp thị dân đang sinh sôi mạnh mẽ trong lòng xã hội phong kiến Minh – Thanh. *Liêu Trai* được đánh giá là "bách khoa toàn thư" chính là trong ý nghĩa đó.

4. Con đường vận động và phát triển của tiểu thuyết đoản thiên Trung Hoa từ chí quái, truyền kỳ đến *Liêu Trai* cũng như tiểu thuyết trường thiên đã cho thấy sự vận động có tính quy luật của nhân vật văn học. Đó là quy luật nhân vật văn học đi từ loại hình hóa đến tính cách hóa. Quy luật này gắn liền với hướng tiếp cận hiện thực đời sống của văn học theo hướng "suông dã" và dần phá bỏ khuynh hướng sử thi ở tiểu thuyết đời Minh. Nhà Trung Quốc học người Nga I.Xêmanốp cho rằng tiểu thuyết Trung Quốc từ đời Minh sang đời Thanh đã chứng kiến bước chuyển từ phạm trù "cái anh hùng" sang "cái đời thường" là gắn liền với quy luật này. Đó vừa là một khuynh hướng vận động tất yếu của văn học đồng thời cũng là một tiến bộ văn học xét trên phương diện văn học tiếp cận ngày càng nhiều hơn, trực tiếp hơn với vấn đề khẳng định những giá trị nhân văn cao cả của con người đời thường. Đó là con đường đi tất yếu của văn học. Và trên chặng đường phát triển này, xét riêng ở phương

diện nhân vật, vai trò của *Liêu Trai* được xem là một trong những tác phẩm mở đường cho khuynh hướng nhân vật đi từ loại hình hóa đến tính cách hóa. Xác định được “tọa độ” của *Liêu Trai* trong lịch sử tiểu thuyết cũng là để thấy và ghi nhận những đóng góp của Bồ Tùng Linh không chỉ ở phương diện tư tưởng mà còn ở phương diện nghệ thuật khi đã xây dựng thành công những điển hình nhân vật sinh động trong *Liêu Trai*. Ngoài những phương tiện nghệ thuật mà tiểu thuyết cổ điển vận dụng để xây dựng nhân vật, *Liêu Trai* đã đem đến cho văn học khả năng đào sâu miêu tả tâm lý nhân vật, đặc biệt tâm lý tiềm ẩn bằng các phương tiện, thủ pháp mộng ảo hóa. Các phương thức miêu tả tâm lý kỳ ảo như kỳ mộng, biến hình, ly hôn, ảo giác được vận dụng trong *Liêu Trai* không chỉ có tác dụng đào sâu và phơi bày tâm lý tiềm ẩn sâu kín trong vô thức cá nhân và tập thể, qua đó miêu tả sống động hình tượng mà còn có ý nghĩa phê phán xã hội sâu sắc. Sự thành công của miêu tả tâm lý kỳ ảo trong *Liêu Trai* đã không chỉ được các tác phẩm thuộc loại hình “chí dị” sau này kế thừa, mà đến tiểu thuyết hiện thực *Hồng lâu mộng*, những chỗ “khó nói nhất” Tào Tuyết Cần cũng dùng phương thức mộng ảo để miêu tả tâm lý.

5. Trong cốt truyện kỳ ảo của *Liêu Trai*, không gian và thời gian được tổ chức thành không gian - thời gian hiện thực và không gian - thời gian kỳ ảo. Tuy nhiên, do đặc trưng của loại hình văn học kỳ ảo nên nhìn chung không gian và thời gian nghệ thuật *Liêu Trai* đậm chất kỳ ảo, huyền thoại. Không gian - thời gian hiện thực luôn có xu hướng bị kỳ ảo hóa, huyền thoại hoá. Và trên thực tế hai loại không gian - thời gian này không tồn tại tách rời mà thường xuyên đan cài xuyên thắm, hoà trộn vào nhau tạo nên chất kết dính tất cả các yếu tố lại thành một chỉnh thể thế giới nghệ thuật thống nhất cho phép độc giả nhận thức cuộc sống trong tính đa chiều. Không gian - thời gian trong *Liêu Trai* vì vậy về bản chất là loại không gian - thời gian tương thông, tương biến giữa thực và ảo.

Nó khác xa với không gian – thời gian trong *Tây du ký*. Trong *Tây du ký*, không gian nghệ thuật cũng trải rộng ra các miền không gian âm phủ, thiên đình, long cung và mặt đất, song độc giả không hề cảm thấy có sự tương thông đặc biệt nào giữa các miền không gian để tạo nên những cảnh ảo thoát ẩn thoát hiện như trong *Liêu Trai*. Kỳ gắn liền với tổ chức không gian - thời gian của *Tây du ký* đậm chất “quái” chứ không đậm chất “ảo” như *Liêu Trai*. Không gian - thời gian hiện thực và không gian - thời gian kỳ ảo đã thực sự trở thành những hình tượng nghệ thuật độc đáo trong thế giới kỳ ảo của *Liêu Trai*.

6. Không gian và thời gian nghệ thuật kỳ ảo đã tạo nên hiệu quả nghệ thuật đặc biệt: *không khí Liêu Trai*. *Không khí Liêu Trai* hay *cõi Liêu Trai* thực chất là hiệu quả cảm xúc được tạo ra khi độc giả tiếp xúc với thế giới nghệ thuật *Liêu Trai* hoặc đó là những ám ảnh mơ hồ còn đọng lại sau khi đọc tác phẩm. Không khí mơ hồ huyền ảo trong *Liêu Trai* được tạo bởi nhiều yếu tố như cốt truyện kỳ ảo, nhân vật kỳ ảo song chính sự tổ chức không gian – thời gian theo nguyên tắc “thực - ảo tương thông” đã tạo nên “đặc chất” kỳ ảo này. Và đây cũng là cống hiến lớn lao, có ý nghĩa lâu dài của *Liêu Trai* đối với văn học hậu thế. Trong văn học đương đại Trung Quốc và văn học đương đại Việt Nam đã có rất nhiều nhà văn vận dụng nguyên tắc nghệ thuật “thực ảo tương thông” của *Liêu Trai* với các thủ pháp nghệ thuật “hoá thực thành ảo”, “xoá ranh giới thực – ảo” cũng như tạo sự “đối ứng thực và mộng” mà tạo nên một kiểu sáng tác “*Liêu Trai hiện đại*” rất thịnh hành. Điều đó đặt vấn đề cần thiết nghiên cứu về tầm ảnh hưởng của “*thủ pháp Liêu Trai*” đối với văn học đương đại. Thiết nghĩ đó là một việc làm thực sự bổ ích đối với không chỉ nhà nghiên cứu văn học mà còn đối với cả các nhà văn hậu thế của Bồ Tùng Linh.